

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VHK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VHK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VHK PRODUCTION TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VHK PRODUCTION TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2301288931

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phù Xá, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
4.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
5.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420(Chính)
6.	Đúc sắt, thép	2431
7.	Đúc kim loại màu	2432
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
10.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
11.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
12.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
13.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
14.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
16.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
17.	Thu gom rác thải độc hại	3812
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
20.	Tái chế phế liệu	3830
21.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
22.	Xây dựng nhà ở	4101

23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Xây dựng công trình thủy	4291
31.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
32.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
44.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
45.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
46.	Bán mô tô, xe máy	4541
47.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
48.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
49.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
50.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
51.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
52.	Bán buôn thực phẩm	4632
53.	Bán buôn đồ uống	4633
54.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
55.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
56.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
57.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
58.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
61.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
62.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
63.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
64.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
65.	Bán buôn tổng hợp	4690
66.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
67.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
68.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
69.	Bốc xếp hàng hóa	5224
70.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
71.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
72.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
73.	Cơ sở lưu trú khác	5590
74.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
75.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
76.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
77.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
78.	Cho thuê xe có động cơ	7710
79.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
80.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
81.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
82.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
83.	Đại lý du lịch	7911
84.	Điều hành tua du lịch	7912
85.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
86.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027088008453

Địa chỉ thường trú: *Thôn Phù Xá, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Phù Xá, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 01/09/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027088008453

Địa chỉ thường trú: *Thôn Phù Xá, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Phù Xá, Xã Văn Môn, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh